

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Bộ tiêu chí hộ văn hóa nông thôn mới, ấp văn hóa nông thôn mới và tuyến đường nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 318/QĐ-TTg ngày 08/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025;

Theo Kế hoạch số 40/KH-UBND ngày 15/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Sóc Trăng;

Xét đề nghị của Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Sóc Trăng (Công văn số 22/BCĐSNN-VPĐP ngày 30/3/2022).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Bộ tiêu chí hộ văn hóa nông thôn mới, ấp văn hóa nông thôn mới và tuyến đường nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

Điều 2.

1. Bộ tiêu chí hộ văn hóa nông thôn mới, ấp văn hóa nông thôn mới và tuyến đường nông thôn mới kiểu mẫu được ban hành để tập trung thực hiện công tác tuyên truyền về phát triển nông thôn, xây dựng nông thôn mới theo nguyên tắc “người dân là trung tâm, là chủ thể”.

2. Tiêu chí hộ văn hóa nông thôn mới là căn cứ để xét công nhận tuyến đường nông thôn mới kiểu mẫu. Tiêu chí hộ văn hóa nông thôn mới, tuyến đường nông thôn mới kiểu mẫu là căn cứ để xét công nhận ấp văn hóa nông thôn mới. Tiêu chí ấp văn hóa nông thôn mới là căn cứ để xét công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu.

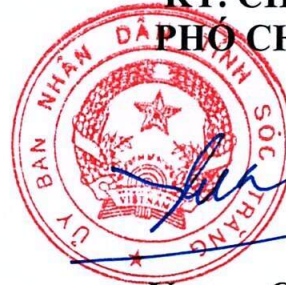
Điều 3. Giao Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh chủ trì, phối hợp các Sở, ban ngành liên quan hướng dẫn và tổ chức chỉ đạo, kiểm tra việc triển khai thực hiện Quyết định này.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, thành viên Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, tỉnh Sóc Trăng và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định kể từ ngày ký. *h*

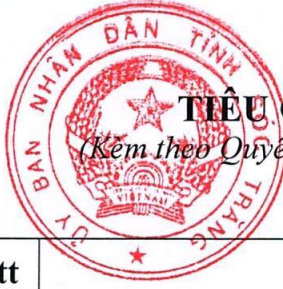
Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- VPĐP NTM TW;
- TT. TU, TT. HỒND;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- VPĐP NTM các huyện, thị xã;
- Lưu: VT, KT, TH, VX. *h*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Vương Quốc Nam



Phụ lục I
TIÊU CHÍ HỘ VĂN HÓA NÔNG THÔN MỚI

(Kèm theo Quyết định số 902 /QĐ-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2022
của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

Stt	Nội dung tiêu chí
1	Được công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa”
2	Đạt tiêu chí hộ gia đình “5 không 3 sạch”
3	Có nhà ở kiên cố hoặc bán kiên cố theo quy định, đảm bảo mỹ quan, phù hợp phong tục tập quán nông thôn
4	Trước nhà có làm hàng rào, trồng cây xanh, hoa kiểng
5	Xây dựng đường vào nhà sạch và đảm bảo đi lại thuận tiện quanh năm
6	Có đăng ký trực tiếp và được sử dụng điện thường xuyên, an toàn từ các nguồn
7	Có đèn chiếu sáng trước nhà vào ban đêm
8	Có ít nhất 50% thành viên trong gia đình có sổ khám chữa bệnh điện tử
9	Có ít nhất 70% lao động trong gia đình được đào tạo nghề
10	Hộ không còn diện tích vườn tạp, tích cực sản xuất kinh doanh, phát triển kinh tế
11	Thực hiện phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn, thu gom và xử lý đúng quy định
12	Tích cực tham gia các phong trào xây dựng nông thôn mới tại địa phương, theo phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”



Phụ lục II TIÊU CHÍ ÁP VĂN HÓA NÔNG THÔN MỚI

(Kèm theo Quyết định số 902 /QĐ-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2022
của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

Stt	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí
1	Hộ văn hóa nông thôn mới	Có ít nhất 70% số hộ đạt chuẩn “hộ văn hóa nông thôn mới”
2	Tuyến đường nông thôn mới kiểu mẫu	Có ít nhất 01 tuyến đường đạt chuẩn "tuyến đường nông thôn mới kiểu mẫu"
3	Các công trình hạ tầng kinh tế - xã hội	3.1. Về giao thông <ul style="list-style-type: none">- Tỷ lệ đường ấp và liên ấp được cứng hóa, đảm bảo ô tô đi lại thuận tiện quanh năm $\geq 90\%$- Tỷ lệ đường ngõ, xóm sạch và đảm bảo đi lại thuận tiện quanh năm đạt mức quy định của xã đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025.- Tỷ lệ đường trục chính nội đồng (nếu có) đảm bảo vận chuyển hàng hóa thuận tiện quanh năm đạt mức quy định của xã đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025.
		3.2. Về thủy lợi và phòng chống thiên tai <ul style="list-style-type: none">- Tỷ lệ diện tích đất sản xuất nông nghiệp được tưới và tiêu nước chủ động $\geq 80\%$.- Đảm bảo yêu cầu chủ động về phòng, chống thiên tai theo phương châm 4 tại chỗ.
		3.3. Về điện <ul style="list-style-type: none">- Hệ thống điện đạt chuẩn.- Tỷ lệ hộ có đăng ký trực tiếp và được sử dụng điện thường xuyên, an toàn từ các nguồn $\geq 98\%$.
		3.4. Về trường học: Cơ sở vật chất trường học trên địa bàn ấp (nếu có, trừ trường trung học phổ thông) đạt chuẩn
		3.5. Về cơ sở vật chất văn hóa: Có nhà văn hóa hoặc nơi sinh hoạt văn hóa, thể thao phục vụ cộng đồng đạt chuẩn theo quy định
		3.6. Về thông tin và truyền thông: Có hệ thống loa truyền thanh hoạt động hiệu quả
		3.7. Về nhà ở dân cư <ul style="list-style-type: none">- Không có nhà tạm, nhà dột nát.- Tỷ lệ hộ có nhà ở kiên cố hoặc bán kiên cố đạt mức quy định của xã đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025.
4	Sản xuất và đời sống	4.1. Trên địa bàn ấp hoặc liên ấp có ít nhất 01 mô hình sản xuất



Stt	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí
	sống Nhân dân	<p>tập trung thực hiện liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm hoạt động hiệu quả</p> <p>4.2. Trên địa bàn ấp hoặc liên ấp có ít nhất 01 mô hình ứng dụng công nghệ cao hoặc mô hình sản xuất hữu cơ, sản xuất theo tiêu chuẩn an toàn</p> <p>4.3. Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều trên địa bàn ấp đạt mức quy định của xã đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025</p>
5	Văn hóa - Giáo dục - Y tế	<p>5.1. Về văn hóa: Ấp đạt danh hiệu “ấp văn hóa” theo quy định</p> <p>5.2. Về giáo dục: Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học sơ sở được tiếp tục học trung học (phổ thông, giáo dục thường xuyên, trung cấp) $\geq 80\%$</p> <p>5.3. Về y tế</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế $\geq 90\%$. - Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi (chiều cao theo tuổi) giảm $\leq 19\%$. - Tỷ lệ dân số có sổ khám chữa bệnh điện tử $\geq 50\%$.
6	Vệ sinh môi trường	<p>6.1. Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn $\geq 45\%$</p> <p>6.2. Các công trình công cộng trên địa bàn ấp có công trình cây xanh, công trình vệ sinh và công trình nước sạch</p> <p>6.3. Có tổ chức định kỳ các hoạt động dọn dẹp, vệ sinh chung trên địa bàn ấp, tối thiểu 01 lần/tháng</p> <p>6.4. Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt và chất thải rắn không nguy hại được thu gom, xử lý theo quy định đạt $\geq 85\%$</p> <p>6.5. Tỷ lệ bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng được thu gom, xử lý đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường đạt 100%</p> <p>6.6. Tỷ lệ chất thải nhựa phát sinh trên địa bàn được thu gom, tái sử dụng, tái chế, xử lý theo quy định $\geq 50\%$</p>
7	Tổ chức cộng đồng	<p>7.1. Ban Phát triển ấp có quyết định thành lập, kiện toàn và hoạt động hiệu quả</p> <p>7.2. Có Kế hoạch xây dựng nông thôn mới và triển khai thực hiện hiệu quả</p> <p>7.3. Có xây dựng và thực hiện quy ước ấp hiệu quả</p>



Phụ lục III

TIÊU CHÍ TUYẾN ĐƯỜNG NÔNG THÔN MỚI KIỂU MẪU

(Kèm theo Quyết định số 902 /QĐ-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

Stt	Tên tiêu chí	Nội dung tiêu chí
1	Quy mô tuyến đường	Có quy mô đạt chuẩn theo quy định
		Có chiều dài ≥ 1.000 m
		Thường xuyên có các hoạt động duy tu, bảo dưỡng đảm bảo tuyến đường không bị xuống cấp
2	Hộ văn hóa nông thôn mới	Tỷ lệ hộ dân sống trên tuyến đường được công nhận đạt chuẩn hộ văn hóa nông thôn mới $\geq 80\%$
3	Sáng	Tuyến đường có hệ thống chiếu sáng đạt 100%
		Khoảng cách giữa 02 trụ đèn ≤ 30 m
		Hệ thống đèn đồng bộ, mỹ quan, an toàn
4	Xanh	100% tuyến đường nông thôn mới kiểu mẫu có trồng cây xanh, hoa kiểng, thảm cỏ phát triển tốt
5	Sạch	Tuyến đường được phát quang sạch sẽ
		Trên tuyến đường không có rác thải bừa bãi và không có mùi hôi
		Ao, hồ, kênh, rạch trên tuyến đường (nếu có) đảm bảo thông thoáng, không bị ô nhiễm, không có nhà tiêu xây trên ao, hồ, kênh, rạch (câu cá)
		Trên tuyến đường có ít nhất 01 mô hình phân loại rác thải tại nguồn hoạt động hiệu quả
6	Đẹp	03 tiêu chí sáng - xanh - sạch được thực hiện đồng bộ, cùng quy cách, đảm bảo về mỹ quan nông thôn
		Bảng hiệu ấp, khu dân cư văn hóa và biển hiệu, bảng quảng cáo, pano tuyên truyền (nếu có) thực hiện đúng quy định
7	An toàn	An toàn điện: Hệ thống truyền tải điện trên tuyến đường đảm bảo an toàn, đúng quy định; 100% hộ dân trên tuyến đường sử dụng điện an toàn
		An toàn đường bộ: Tuyến đường có lắp đặt hệ thống báo hiệu an toàn giao thông theo quy định; không có các hoạt động lấn chiếm hành lang đường bộ
		An toàn phòng cháy, chữa cháy: Không để xảy ra tai nạn cháy, nổ nghiêm trọng trên tuyến đường
		Trật tự, an toàn xã hội: Cộng đồng dân cư trên tuyến đường chấp hành tốt pháp luật, không để xảy ra các tệ nạn xã hội như ma túy, trộm cắp, cờ bạc,...